

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2019/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Việt Đ

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn C, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tố C

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn C, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Việt Đ và chị Nguyễn Thị Tố C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Việt Đ và chị Nguyễn Thị Tố C.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Gia H sinh ngày 16 tháng 12 năm 2014 và Nguyễn Gia N sinh ngày 13 tháng 7 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị Tố C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Việt Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 4.000.000 đồng (mỗi con là 2.000.000 đồng) kể từ tháng 9 năm 2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này gây ảnh hưởng xấu tới việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Việt Đ và chị Nguyễn Thị Tố C mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, số tiền này anh Nguyễn Việt Đ nhận nộp thay chị Nguyễn Thị Tố C, anh Nguyễn Việt Đ phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con và được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003518, ngày 30 tháng 7 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn C, huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Biên

